|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG ...............................**  *(Đề có 02 trang)* | **ĐỀ KIỂM TRA ......................**  **Môn: Ngữ văn 6**  **Năm học: ....................**  *Thời gian: 90 phút (không kể giao đề)* |

**Đề bài**

**I. Đọc hiểu** (6.0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

**TINH THẦN YÊU NƯỚC CỦA NHÂN DÂN TA**

Dân ta có một lòng nồng nàn yêu nước. Đó là một truyền thống quý báu của ta. Từ xưa đến nay, mỗi khi Tổ quốc bị xâm lăng, thì tinh thần ấy lại sôi nổi, nó kết thành một làn sóng vô cùng mạnh mẽ, to lớn, nó lướt qua mọi sự nguy hiểm, khó khăn, nó nhấn chìm tất cả lũ bán nước và lũ cướp nước.

Lịch sử ta đã có nhiều cuộc kháng chiến vĩ đại chứng tỏ tinh thần yêu nước của dân ta. Chúng ta có quyền tự hào vì những trang lịch sử vẻ vang của thời đại Bà Trưng, Bà Triệu, Trần Hưng Đạo, Lê Lợi, Quang Trung... Chúng ta phải ghi nhớ công lao của các vị anh hùng dân tộc, vì các vị ấy là tiêu biểu của một dân tộc anh hùng.

Đồng bào ta ngày nay cũng rất xứng đáng với tổ tiên ta ngày trước. Từ các cụ già tóc bạc đến các cháu nhi đồng trẻ thơ, từ những kiều bào ở nước ngoài đến những đồng bào ở vùng tạm bị chiếm, từ nhân dân miền ngược đến miền xuôi, ai cũng một lòng nồng nàn yêu nước, ghét giặc. Từ những chiến sĩ ngoài mặt trận chịu đói mấy ngày để bám sát lấy giặc đặng tiêu diệt giặc, đến những công chức ở hậu phương nhịn ăn để ủng hộ bộ đội, từ những phụ nữ khuyên chồng con đi tòng quân mà mình thì xung phong giúp việc vận tải, cho đến các bà mẹ chiến sĩ săn sóc yêu thương bộ đội như con đẻ của mình. Từ những nam nữ công nhân và nông dân thi đua tăng gia sản xuất, không quản khó nhọc để giúp một phần vào kháng chiến, cho đến những đồng bào điền chủ quyên đất ruộng cho Chính phủ... Những cử chỉ cao quý đó, tuy khác nhau nơi việc làm, nhưng đều giống nhau nơi lòng nồng nàn yêu nước.

Tinh thần yêu nước cũng như các thứ của quý. Có khi được trưng bày trong tủ kính, trong bình pha lê, rõ ràng dễ thấy. Nhưng cũng có khi cất giấu kín đáo trong rương, trong hòm. Bổn phận của chúng ta là làm cho những của quý kín đáo ấy đều được đưa ra trưng bày. Nghĩa là phải ra sức giải thích, tuyên truyền, tổ chức, lãnh đạo, làm cho tinh thần yêu nước của tất cả mọi người đều được thực hành vào công việc yêu nước, công việc kháng chiến.

( Hồ Chí Minh)

**Câu 1.** Đoạn văn trên được viết theo phương thức biểu đạt nào?

A. Biểu cảm B. Nghị luận C. Tự sự D. Miêu tả

**Câu 2.** Văn bản nghị luận về nội dung gì?

A. Truyền thống chống giặc ngoại xâm của nhân dân ta.

B. Tinh thần đoàn kết trong xây dựng đất nước ta.

C. Tinh thần yêu nước của nhân dân ta.

D. Truyền thống hiếu học của nhân dân ta

**Câu 3.** Vấn đề nghị luận của bài Tinh thần yêu nước của nhân dân ta nằm ở vị trí nào?

A. Câu mở đầu tác phẩm

B. Câu mở đầu đoạn hai

C. Câu mở đầu đoạn ba

D. Phần kết luận.

**Câu 4.** Trong bài văn trên, Bác Hồ viết về lòng yêu nước của nhân dân ta trong trời kì nào?

A. Trong quá khứ

B. Trong hiện tại

C. Trong quá khứ và hiện tại

D. Trong tương lai.

**Câu 5.** Biện pháp nghệ thuật đặc sắc của bài văn Tinh thần yêu nước của nhân dân ta là gì?

A. Sử dụng biện pháp so sánh.

B. Sử dụng biện pháp so sánh và liệt kê

C. Sử dụng biện pháp ẩn dụ.

D. Sử dụng biện pháp nhân hóa.

**Câu 6.** Để chứng minh làm rõ tinh thần yêu nước của đồng bào ta ngày nay, tác giả đã nêu những biểu hiện của lòng yêu nước, đó là những biểu hiện nào?

A. Tất cả mọi người đều có lòng yêu nước

B. Từ tiền tuyến đến hậu phương đều có hành động yêu nước

C. Mọi nghề nghiệp, mọi tầng lớp, mọi lứa tuổi đều thi đua yêu nước.

D. Cả ba phương án trên.

**Câu 7**. Đối tượng nào **không** xuất hiện trong bài văn *Tinh thần yêu nước của nhân dân ta*?

A. Công chức. B. Chiến sĩ, công nhân.

C. Nông dân, điền chủ. D. Tư sản.

**Câu 8.** Từ nào sau đây là từ láy?

A. Điền chủ B. Mạnh mẽ C. Nhấn chìm. D. Sản xuất.

**Trả lời câu hỏi/Thực hiện yêu cầu:**

**Câu 9.** Từ văn bản trên em thấy mình cần phải làm gì để kế thừa và phát huy truyền thống yêu nước của dân tộc ta?

**Câu 10.** Chỉ ra và phân tích biện pháp tu từ trong câu thơ sau:

“Công cha như núi Thái Sơn

Nghĩa mẹ như nước trong nguồn chảy ra.”

**II. Viết (4.0 điểm)**

Đề 1: Thuyết minh lễ cúng bản mà em được chứng kiến.

Đề 2: Đóng vai nhân vật kể lại một truyền thuyết em đã đọc.

------------------------- Hết -------------------------

|  |  |
| --- | --- |
| **TRƯỜNG .........................**  *(HDC có 03 trang)* | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **Môn: Ngữ văn 6** |

**I. Đọc hiểu ( 6 điểm)**

Mỗi đáp án đúng ghi 0,5 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Câu** | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| **Đáp án** | B | C | A | C | B | D | D | B |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu 9** | HS có thể trình bày được các ý :  - Chăm chỉ học tập, tự hào về truyền thống dân tộc, yêu quê hương làng xóm, yêu gia đình, bạn bè...  - Luôn có tinh thần học tập tốt, tu dưỡng đạo đức tốt để trở thành một người có ích cho xã hội, góp phần vào xây dựng quê hương đất nước ngày càng tốt đẹp | 0,5  0,5 |
| **Câu 10** | - Phép tu từ so sánh  - Tác dụng: Phép so sánh ở câu trên để nói đến công lao dưỡng dục to lớn của cha mẹ là vô bờ bến. Mỗi chúng ta cần phải biết quý trọng, yêu thương và hiếu thảo với bố mẹ mình. | 0,5  0,5 |

**II. Viết (4 điểm)**

Đề 1

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Yêu cầu chung**:  Học sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về văn thuyết minh thuật lại lễ cúng bản để tạo lập một văn bản. Bài viết phải có bố cục đầy đủ rõ ràng, sử dụng tri thức khách quan để thuyết minh. Diễn đạt trôi chảy, đảm bảo trình tự, không mắc lỗi chính tả. | **Điểm** |
| **II. Yêu cầu cụ thể:**  ***1. Đảm bảo cấu trúc bài văn.***  Trình bày đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần Mở bài giới thiệu được nguồn gốc lễ cúng bản; phần Thân bài biết tổ chức thành nhiều đoạn văn liên kết chặt chẽ với nhau thuật lại tiến trình lễ cúng bản; phần Kết bài thể hiện được suy nghĩ, ấn tượng của cá nhân về lễ cúng bản truyền thống của dân tộc | 0,25 |
| ***2. Xác định đối tượng***  Xác định đúng đối tượng thuyết minh: thuật lại một sự kiện (sinh hoạt văn hóa) | 0,25 |
| ***3.*** Lựa chọn những hoạt động tiêu biểu, sắp xếp theo một trình tự nhất định. Bài văn thuyết minh thuật lại một sự kiện có sử dụng tốt các năng lực tự sự, miêu tả. Có thể trình bày theo định hướng sau:  - Giới thiệu thời gian, không gian diễn ra sự kiện  - Nêu diễn biến sự kiện theo một trình tự hợp lí:  + Chuẩn bị  + Diễn biến  + Kết thúc | 2,75 |
| ***4. Sáng tạo***  - Có cách thuyết minh hấp dẫn, diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ kể chuyện kết hợp miêu tả độc đáo, sinh động,... ); văn viết giàu cảm xúc; thể hiện năng khiếu thuyết minh. | 0,75 |
| ***5. Chính tả, dùng từ, đặt câu***  ***-*** Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |
| ***Tổng điểm*** | **4** |

Đề 2:

|  |  |
| --- | --- |
| **I. Yêu cầu chung**:  Học sinh biết kết hợp kiến thức và kỹ năng về văn tự sự đóng vai nhân vật để kể lại một truyền thuyết giúp người nghe hiểu được cốt truyện và nhân vật mà em đóng vai. Học sinh biết cách lựa chọn nhân vật, dùng ngôi kể, lời kể phù hợp. Diễn đạt trôi chảy, đảm bảo trình tự, không mắc lỗi chính tả. | **Điểm** |
| **II. Yêu cầu cụ thể:**  ***1. Đảm bảo cấu trúc bài văn.***  Trình bày đủ các phần Mở bài, Thân bài, Kết luận. Phần Mở Đóng vai nhân vật để giới thiệu sơ lược về mình và câu chuyện định kể; phần Thân bài hóa thân vào nhân vật kể theo trình tự diễn biến sự việc; phần Kết bài kết thúc câu chuyện và nêu bài học được rút ra từ câu chuyện. | 0,25 |
| ***2. Xác định đối tượng***  Xác định đúng đối tượng: người kể chuyện ngôi thứ nhất, đóng vai một nhân vật trong truyện, kể lại một truyền thuyết. | 0,25 |
| ***3.*** Lựa chọn nhân vật hóa thân, lựa chọn ngôi kể, lời kể phù hợp, sắp xếp các sự việc kể theo một trình tự hợp lí. Học sinh hóa thân vào một nhân vật kể một truyện cổ tích có sử dụng tốt các năng lực tự sự, miêu tả. Cần có sự sắp xếp hợp lý các chi tiết và bảo đảm có sự kết nối giữa các phần. Nên nhấn mạnh khai thác nhiều hơn các chi tiết tưởng tượng, hư cấu, kì ảo. Có thể bổ sung các yếu tố miêu tả, biểu cảm để tả người, tả vật hay thể hiện cảm xúc của nhân vật. Có thể trình bày theo định hướng sau:  \* Kể diễn biến câu chuyện:  - Xuất thân của các nhân vật.  - Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện.  - Diễn biến chính:  + SV1: + SV2: + SV3: | 2,75 |
| ***4. Sáng tạo***  - Có cách kể chuyện hấp dẫn, diễn đạt độc đáo và sáng tạo (viết câu, sử dụng từ ngữ kể chuyện kết hợp miêu tả độc đáo, sinh động,... ); văn viết giàu cảm xúc; thể hiện năng khiếu kể chuyện. Khi kể có tưởng tượng, sáng tạo thêm nhưng không thoát li truyện gốc; tránh làm thay đổi, biến dạng các yếu tố cơ bản của cốt truyện ở truyện gốc. | 0,75 |
| ***5. Chính tả, dùng từ, đặt câu***  ***-*** Không mắc lỗi chính tả, dùng từ, đặt câu. | 0,25 |
| ***Tổng điểm*** | **4** |